



**CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP TỈNH  
VÀ NGÂN SÁCH HUYỆN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG ĐỢT 1 NĂM 2024**

*(Đính kèm Quyết định số 2332 /QĐ-UBND ngày 07/ 8 /2024 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

*Đơn vị: Triệu đồng.*

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN SAU ĐIỀU CHỈNH
<b>A</b>	<b>NGÂN SÁCH CẤP TỈNH</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>30.540.946</b>
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	18.572.400
2	Thu bổ sung từ NSTW	4.820.467
-	Thu bổ sung cân đối	
-	Thu bổ sung có mục tiêu	4.820.467
3	Thu từ quỹ dự trữ tài chính	
4	Thu kết dư	7.088.280
5	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	545.963
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>30.540.946</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh	20.810.162
2	Chi bổ sung cho ngân sách huyện	9.730.784
-	Chi bổ sung cân đối	8.002.129
-	Chi bổ sung có mục tiêu	1.728.655
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	
<b>III</b>	<b>Bội chi NSDP/Bội thu NSDP</b>	<b>-</b>
<b>B</b>	<b>NGÂN SÁCH HUYỆN (BAO GỒM NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH XÃ)</b>	
<b>I</b>	<b>Nguồn thu ngân sách</b>	<b>14.862.504</b>
1	Thu ngân sách huyện được hưởng theo phân cấp	4.644.900
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh	9.730.784
-	Thu bổ sung cân đối	8.002.129
-	Thu bổ sung có mục tiêu	1.728.655
3	Thu kết dư	-
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	486.820
<b>II</b>	<b>Chi ngân sách</b>	<b>14.862.504</b>
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	14.862.504
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã	
-	Chi bổ sung cân đối	
-	Chi bổ sung có mục tiêu	
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau	